

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 455/GXN-UBND

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 12 năm 2016

GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án đầu tư đầu tư dây chuyền sản xuất phân bón NPK cao cấp,
công suất 100.000 tấn tại Nhà máy sản xuất phân bón Tiến Nông 3,
xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ
XÁC NHẬN

I. Thông tin chung về Dự án:

Tên chủ dự án: Công ty cổ phần Công nông nghiệp Tiến Nông.

Địa điểm hoạt động: Km 312 Hoằng Quý, Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

Số điện thoại: 0373.729.729 .

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2601000213; Cấp lần đầu ngày 12/01/1995; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa

Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 21/09/2011 của Chủ tịch tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư đầu tư dây chuyền sản xuất phân bón NPK cao cấp, công suất 100.000 tấn tại Nhà máy sản xuất phân bón Tiến Nông 3, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án đầu tư đầu tư dây chuyền sản xuất phân bón NPK cao cấp, công suất 100.000 tấn tại Nhà máy sản xuất phân bón Tiến Nông 3, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (tại Phụ lục kèm theo).

III. Trách nhiệm của chủ dự án:

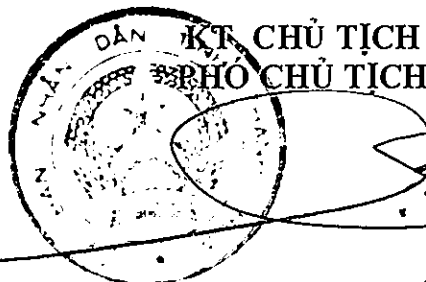
Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Mục 1, 2, 3, 4 của Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

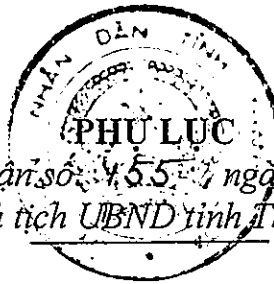
Giấy xác nhận này là căn cứ để chủ dự án đưa dự án vào hoạt động chính thức; là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Công nông nghiệp Tiến Nông;
- Sở TN&MT (để theo dõi);
- Lưu: VT, PgNN.



Nguyễn Đức Quyền



(Kèm theo Giấy xác nhận số: 4.55.2016 ngày 07 tháng 12 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Công trình xử lý nước thải:

- *Nước mưa chảy tràn:* Xây dựng hệ thống mương rãnh thoát nước bằng gạch kiên cố dẫn về hố ga xây dựng ngầm tại khu vực phía Bắc nhà máy để lắng cặn; sau đó thoát về phía công thoát nước chung thải ra kênh Kim Quý.

- *Nước thải sinh hoạt:*

+ Nước thải nhà ăn ca thu gom qua hệ thống mương thu có sử dụng song chắn rác, sau đó đưa qua bể lắng cặn dung tích 3 m³ để xử lý và thải ra kênh Kim Quý.

+ Nước thải vệ sinh được xử lý bằng bể tự hoại (04 bể tự hoại dung tích 9 m³), sau đó thải ra kênh Kim Quý.

- *Nước thải từ quá trình xử lý bụi và khí thải của lò sấy* được sử dụng quay vòng triệt để và không thải ra môi trường.

2. Công trình xử lý bụi, khí thải:

- Bụi, khí thải từ máy sấy 1 và 2: Lắp đặt tại mỗi hệ thống 01 quạt hút (công suất 30 KW), hút bụi và khí thải vào buồng thu bụi, sau đó xử lý bằng hệ thống xyclon màng nước.

- Bụi, khí thải từ máy sàng 1, 2 và máy làm nguội: Lắp đặt quạt hút (công suất 30 KW), hút bụi và khí thải vào buồng thu bụi, sau đó xử lý bằng hệ thống xyclon màng nước.

- Bụi và khí thải do đốt than lò hơi: Sử dụng Xyclon màng nước, bể thu nước tuần hoàn dung tích 20 m³, ống khói cao 15 m.

- Lắp đặt quạt thông gió trong các phân xưởng sản xuất.

3. Công trình xử lý chất thải rắn, nguy hại:

- *Chất thải rắn sinh hoạt:* Bố trí các thùng chứa rác thải trong khuôn viên nhà máy; đội vệ sinh của Nhà máy sẽ thu gom hằng ngày và hợp đồng với tổ vệ sinh của xã Hoàng Quý vận chuyển, xử lý.

- *Chất thải rắn sản xuất:* Bao bì đựng nguyên vật liệu được thu gom và bán cho các cơ sở tái chế; bụi phân bón tại các buồng thu bụi, phân bón rơi vãi, tro than lò hơi được thu gom định kỳ trở lại máy vè viên tạo hạt để tạo ra sản phẩm mới

- Đối với chất thải nguy hại có thùng chứa chất thải nguy hại riêng được đặt trong nhà kho.

4. Công trình xử lý ô nhiễm tiếng ồn và độ rung:

- Trồng cây xanh trong các khu vực trang trại.

- Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị.

5. Hồ sơ kèm theo:

Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy xác nhận này:

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa: “Kèm theo Giấy xác nhận số do UBND tỉnh Thanh Hóa cấp lần....ngày ... tháng năm”.

6. Yêu cầu khác: 6.1. Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo và các yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trong thời gian hoạt động tiếp theo.

6.2. Các chất thải phát sinh được xử lý bằng các công trình bảo vệ môi trường đã được thực hiện theo mục 1, 2, 3, 4 của Phụ lục này, đảm bảo các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan của pháp luật hiện hành.

6.3. Vận hành các công trình xử lý chất thải đã được nêu tại mục 1, 2, 3, 4 của Phụ lục này theo đúng thiết kế, đảm bảo các quy trình, quy phạm kỹ thuật.

6.4. Nghiêm túc thực hiện chương trình giám sát môi trường định kỳ theo đúng nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

6.5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với công trình bảo vệ môi trường hoặc có sự thay đổi nội dung trong Giấy xác nhận này, Công ty cổ phần công nông nghiệp Tiên Nông phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan xác nhận để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.